

Số: 09/2010/NQ-HĐND

Thanh Trì, ngày 17 tháng 12 năm 2010

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2011

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 16

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Sau khi xem xét Báo cáo số 816/BC-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện về tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2010 và Kế hoạch số 817/KH-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện về phát triển kinh tế - xã hội năm 2011;

Qua Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện, ý kiến thảo luận đóng góp của các Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và giải trình của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trì,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua Kế hoạch số 817/KH-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện về phát triển kinh tế - xã hội năm 2011 với nội dung chủ yếu như sau:

1. Mục tiêu, nhiệm vụ chung:

Tập trung mọi nỗ lực phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế cao và bền vững; tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp toàn diện, tích cực xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh xã hội hóa trên các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện tốt các mục tiêu xóa đói giảm nghèo, cải thiện đời sống của nhân dân. Tổ chức thực hiện đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng các công trình, dự án đầu tư bằng nguồn vốn nhà nước. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy tổ chức và điều hành của chính quyền các cấp. Tăng cường quốc phòng an ninh, đảm bảo ổn định trật tự an toàn xã hội, kiềm chế tai nạn giao thông.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu của năm 2011 như sau:

- Giá trị sản xuất bình quân trên 1 ha đất nông nghiệp đạt trên 73 triệu đồng; sản lượng lúa đạt 280.000 tấn; năng suất lúa cả năm bình quân đạt 5,82 tấn/ha; đàn heo 36.000 con; tổng đàn trâu - bò 7.500 con; diện tích nuôi thủy sản

4.300 ha; đàn gia cầm 800.000 con; giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đạt 72 tỷ đồng. Hạ thế điện thêm 1.200 hộ, nâng tổng số hộ có điện 18.483 hộ, đạt 92,72% so số hộ trên toàn huyện.

- Thu ngân sách 12,760 tỷ đồng.

- Tỷ lệ huy động học sinh đến lớp đầu năm học so độ tuổi: nhà trẻ 7,5%, mẫu giáo 72%, tiểu học 99,5%, trung học cơ sở 86%, trung học phổ thông 56%, có 11 trường đạt chuẩn Quốc gia. Toàn huyện tiếp tục duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

- Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 16,5%; tiêm chủng trẻ em dưới 1 tuổi đạt 98%, có 9/10 xã đạt chuẩn quốc gia về y tế.

- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên còn 1,19%.

- Giải quyết việc làm mới 3.000 lao động (trong đó: giải quyết việc làm qua đào tạo 1.200 lao động; xuất khẩu lao động 40 người); tỷ lệ hộ nghèo giảm trong năm 3,84%.

- Hộ gia đình văn hóa 16.000 hộ; 98% cơ quan văn hóa (trong đó 100% trụ sở cơ quan hành chính đạt chuẩn văn hóa); 10/10 xã có sân bóng đá.

- Sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 94%.

- Xử lý rác hợp vệ sinh (thị trấn) đạt 90%.

- Hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân được giao.

- Xây dựng 10 xã có phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đạt khá trở lên.

- Huấn luyện dân quân tự vệ, dự bị động viên đạt chỉ tiêu đề ra.

3. Một số nhiệm vụ giải pháp chủ yếu năm 2011:

- Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp toàn diện trên cơ sở điều chỉnh quy hoạch cho phù hợp và tăng cường tuyên truyền và vận động thực hiện quy hoạch chuyển đổi nhanh cơ cấu cây trồng, vật nuôi có năng suất và chất lượng cao; đặc biệt xây dựng một số vùng sản xuất lúa cao sản - đặc sản chất lượng cao, nâng sức cạnh tranh trên thị trường. Cùng cố hoạt động của các loại hình kinh tế hợp tác, khuyến khích các mô hình sản xuất kinh doanh tổng hợp trong nông nghiệp và các hình thức kinh tế tổ hợp tác trang trại, phục vụ yêu cầu hình thành các vùng chuyên canh sản xuất hàng hóa tập trung. Tranh thủ các nguồn vốn Trung ương, tỉnh và dành một phần ngân sách huyện đầu tư xây dựng các cơ sở hạ tầng, phấn đấu hoàn thành cơ bản các tiêu chí nông thôn mới xã Vĩnh Lợi.

- Tăng tốc độ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; phát triển đô thị, phát triển chợ, thị trường nông thôn; khuyến khích các cơ sở sản xuất trong sơ chế hàng nông sản; thực hiện tốt các chủ trương đầu tư vốn vay trung hạn - dài hạn cho các cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng nhiều lao động.

- Tiếp tục tranh thủ mọi nguồn vốn cho từng mục tiêu chương trình; ưu tiên đầu tư cho thủy lợi, xây dựng các tuyến đường giao thông trọng điểm và

một số cơ sở hạ tầng bức xúc khác. Triển khai thực hiện các công trình trọng điểm: đường ô tô về trung tâm xã Châu Hưng, xã Thạnh Tân; kè chống sạt lở sông Chàng Ré, thị trấn Hưng Lợi; đưa vào sử dụng bệnh viện đa khoa huyện vào cuối năm 2011.

- Huy động tốt và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực để đầu tư phát triển. Tăng cường giám sát của người dân đối với các dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng.

- Thực hiện đúng nguyên tắc quản lý thu - chi ngân sách, tiết kiệm chi, quản lý tốt đầu tư xây dựng cơ bản.

- Tạo sự chuyển biến trên lĩnh vực văn hóa, giải quyết có hiệu quả các vấn đề bức xúc của xã hội: nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất theo đề án kiên cố hóa và trường đạt chuẩn quốc gia, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển năng lực của học sinh. Phấn đấu vận động trẻ em đi học đúng độ tuổi, chống lưu ban, bỏ học. Chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phát triển giáo dục mầm non theo hướng mở rộng hệ thống nhà trẻ và trường, lớp mẫu giáo trên địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi để trẻ em ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, vùng có đông đồng bào dân tộc được đến lớp. Tiếp tục thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, nâng dần chất lượng; khuyến khích các hoạt động xã hội hóa trong lĩnh vực thể dục, thể thao; kịp thời phát hiện vận động viên có năng khiếu để nâng cao thành tích thi đấu trong các giải cấp tỉnh. Chăm sóc tốt sức khỏe, nâng dần mức hưởng thụ về tinh thần cho nhân dân, thực hiện có hiệu quả việc lồng ghép các chương trình mục tiêu Quốc gia trên địa bàn huyện; triển khai đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn phù hợp với trình độ học vấn, điều kiện kinh tế và nhu cầu học nghề của người lao động và yêu cầu thị trường. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình dự án, chính sách hỗ trợ của nhà nước đối với hộ nghèo, tuyên truyền vận động hộ nghèo nâng cao nhận thức trong việc sử dụng đúng mục đích, hiệu quả các nguồn vốn đầu tư hỗ trợ của nhà nước.

- Giải quyết tốt về vệ sinh môi trường: tăng cường công tác xử lý rác tập trung; giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường nhất là ở các khu dân cư. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục để nâng cao nhận thức về môi trường; gắn công tác giữ gìn và bảo vệ môi trường với phong trào xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư, xem đây là trách nhiệm của toàn xã hội.

- Giữ vững an ninh quốc phòng, ổn định trật tự an toàn xã hội: triển khai tốt các phương án giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm, kiểm chế tai nạn giao thông, bảo đảm ổn định trên địa bàn huyện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tổ chức thực hiện tốt công tác gọi công dân nhập ngũ năm 2011.

- Tập trung có hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường công tác thanh tra phòng chống tham nhũng, lãng phí; tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính.

Điều 2.

a) Giao cho Ủy ban nhân dân huyện phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên triển khai thực hiện Nghị quyết này; đồng thời chỉ đạo các ngành, các cấp, tăng cường phối hợp giải quyết kịp thời những vướng mắc, tồn tại trong sản xuất và đời sống nhân dân. Hàng tháng, quý có kế hoạch chỉ đạo trên từng lĩnh vực cụ thể và sơ tổng kết rút kinh nghiệm, thông báo kết quả cho Hội đồng nhân dân huyện.

b) Tích cực đề cao chức năng kiểm tra và giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp; vai trò gương mẫu của Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện trong thực hiện và vận động nhân dân làm tròn nhiệm vụ của mình, thực hiện tốt Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện và các chủ trương, chính sách, pháp luật Nhà nước tại địa phương.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và các Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện theo chức năng nhiệm vụ thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện khóa IX, kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 17 tháng 12 năm 2010, có hiệu lực sau 07 (bảy) ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân huyện thông qua và được phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định pháp luật.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- TT.HĐND + UBND Tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TT.Huyện ủy + TT.UBND huyện;
- TV.UBND huyện;
- Đ/b HĐND huyện;
- TT UB.MTTQ huyện;
- Phòng Tư pháp;
- TT HĐND + UBND các xã (TT);
- VP Huyện ủy; VP.HĐND&UBND huyện;
- Lưu VT, VP.

Quách Hoàng Sáu